



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 05/12/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 2.19.% với thanh khoản đạt 21.041,08 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/12/2024 VN-Index tăng 27.12 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 5/12 có phiên giao dịch bùng nổ, nhà đầu tư ngổ ngàng trước diễn biến bất ngờ khi dòng tiền đột ngột dâng cao, mua vào dữ dội. Không có thông tin mới, nhưng thanh khoản phiên chiều tăng vọt 173% so với phiên sáng, là ấn tượng rất khó tin. Nhóm cổ phiếu chứng khoán đua nhau tăng kịch trần, với hàng trăm mã tăng trên 2%...

Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/12, VN Index tăng 27.12 điểm (2.19%) lên 1,267.53 điểm với 347 mã tăng, 50 mã đứng giá và 55 mã giảm điểm. HNX Index tăng 4.98 điểm (2.22%) lên 229.60 điểm với 119 mã tăng, 51 mã đứng giá và 49 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.51 điểm (0.55%) lên 92.95 điểm với 181 mã tăng 98 mã đứng giá và 95 mã giảm điểm.

Nhóm chứng khoán dẫn đầu với loạt mã kịch trần thanh khoản hàng trăm tỷ đồng. Nhóm cổ phiếu BĐS cũng tăng khá mạnh, nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng giao dịch khá tích cực khi chốt phiên không có mã nào giảm.

Dòng Thép: NKG (3.21%), HSG (3.01%), HPG (4.31%), SMC (2.40%), TLH (1.63%),...

Dòng Chứng khoán: MBS (9.49%), SHS (7.75%), BSI (6.97%), FTS (6.96%), VCI (6.92%), CTS (6.91%)

Dòng Ngân hàng: STB (4.78%), TPB (4.11%), TCB (3.20%), CTG (3.12%), MSB (3.11%), SHB (2.94%)

Dòng Dầu khí: PVC (3.96%), BSR (3.09%), PVD (2.81%), PET (2.41%), VIP (1.74%), PVS (1.49%),...

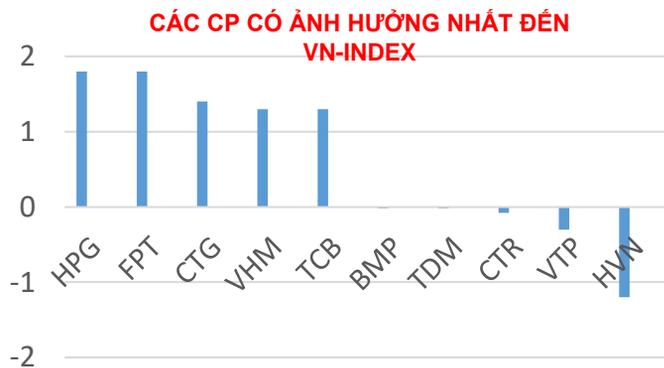
Dòng BĐS: NHA (6.91%), PDR (6.86%), DXG (6.85%), TCH (4.58%), DIG (3.96%), CEO (3.55%),...

Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngành. Đặc biệt, nhóm ngân hàng cũng chịu áp lực phân hóa với các mã như VCB, BID, và MBB giảm, trong khi LPB, HDB, và CTG giữ sắc xanh.

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 669.31 tỷ đồng. Trong đó HPG là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 126.66 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MSN (79.36 tỷ), FPT (74.41 tỷ), SSI (71.56 tỷ), DXG (67.99 tỷ), CTG (66.89 tỷ), STB (49.65 tỷ),... là một số cổ phiếu được mua ròng phiên này.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là VCB đạt 92.27 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: HSG (37.71 tỷ), VTP (36.49 tỷ), VNM (29.98 tỷ), BID (27.33 tỷ), KDH (24.36 tỷ). HAH (22.10 tỷ)....

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,267.53	229.60
% thay đổi	↑ 2.19%	↑ 2.22%
KLGD (CP)	908,386,288	88,065,927
GTGD (tỷ đồng)	21,041.08	1,559.56





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
HPG	26.70	27.85	4.31	44,746,700
DXG	16.80	17.95	6.85	37,487,300
VIX	9.71	10.35	6.59	36,627,400
SSI	24.05	25.70	6.86	35,613,300
VND	13.25	13.85	4.53	32,342,600

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
BSI	43.05	46.05	3.00	6.97
FTS	40.95	43.80	2.85	6.96
VCI	32.50	34.75	2.25	6.92
CCL	8.53	9.12	0.59	6.92
NHA	28.20	30.15	1.95	6.91

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VTP	150.90	140.40	-10.50	-6.96
MDG	11.90	11.10	-0.80	-6.72
TCR	3.43	3.20	-0.23	-6.67
FDC	15.90	14.90	-1.00	-6.29
TPC	8.00	7.50	-0.50	-6.25

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	12.90	13.90	7.75	17,355,300
MBS	27.40	30.00	9.49	10,190,900
CEO	14.10	14.60	3.55	8,264,900
MST	6.20	6.80	9.68	6,419,100
TIG	13.50	13.90	2.96	4,740,400

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
LDP	10.00	11.00	1.00	10.00
L14	29.10	32.00	2.90	9.97
MST	6.20	6.80	0.60	9.68
CTB	18.90	20.70	1.80	9.52
NRC	4.20	4.60	0.40	9.52

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VMS	21.30	19.20	-2.10	-9.86
VNT	34.40	31.10	-3.30	-9.59
STC	20.30	18.50	-1.80	-8.87
PCG	5.70	5.20	-0.50	-8.77
CCR	13.70	12.50	-1.20	-8.76



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 05/12/2024, đà giảm cuối ngày hôm qua đã có tín hiệu dừng lại, khi bảng điện tử lấy lại sự cân bằng nhất định, trong khi sắc xanh có phần chiếm ưu thế trong nhóm bluechip, tuy nhiên, mức tăng đa phần đều khiêm tốn, nên chỉ số theo đó chỉ duy trì được sắc xanh nhạt trên thị trường. Sau nửa đầu phiên gần như ít thay đổi, chỉ số VN-Index đã có nhịp bật lên về cuối phiên nhờ lực cầu túc chiếm ưu thế hơn, trong khi áp lực cung suy giảm, cùng sắc xanh mở rộng trong nhóm bluechip. Dù vậy, thanh khoản chưa có cải thiện đáng kể nào.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên lực cầu tham gia khá tích cực ở nhóm trụ cùng với nhóm Chứng khoán đã khiến dòng tiền lan tỏa khá tốt sang các nhóm cổ phiếu khác, giúp thị trường tăng mạnh sát ngưỡng 1.270 điểm với thanh khoản tăng mạnh. Dù cuối phiên có sự điều chỉnh lại đôi chút nhưng đóng cửa vẫn tăng hơn 27 điểm.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 05/12/2024 được xem như một phiên xác nhận khi đạt cả về điểm số lẫn thanh khoản cho thấy một phiên khá là tích cực. Về chỉ số đã đóng cửa trên MA50 và vượt qua kháng cự 1.260 điểm với thanh khoản lớn, MACD hướng lên mạnh cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá tốt. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại đã có phiên xác nhận, NĐT có thể tham gia với các mã có phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên thì có thể tham gia ở biên dưới của nền tăng giá.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 05/12/2024 được xem như một phiên xác nhận khi đạt cả về điểm số lẫn thanh khoản cho thấy một phiên khá là tích cực. Về chỉ số đã đóng cửa trên MA50 và vượt qua kháng cự 1.260 điểm với thanh khoản lớn, MACD hướng lên mạnh cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá tốt. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại đã có phiên xác nhận, NĐT có thể tham gia với các mã có phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên thì có thể tham gia ở biên dưới của nền tảng giá.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CX8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/12/2024	18/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
QHD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
MA1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:90
VNR	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
BSQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 480 đồng/CP
MPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 750 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HD6	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/12/2024	9/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
CTF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
HLD	Thưởng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:58
VGG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/12/2024	6/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 61 đồng/CP
TV2	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	12/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 362 đồng/CP
ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
CMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 514 đồng/CP
TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	16/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BIG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2.867:150
VDG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	13/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	23/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
